

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUY PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-TNMT

Tuy Phước, ngày tháng 6 năm 2024

Về thông tin tình hình triển khai thực hiện tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu năm 2024

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân xã Phước Lộc;
- Ủy ban nhân dân xã Phước Thuận;
- Ủy ban nhân dân xã Phước Hiệp.

Thực hiện Văn bản số 1971/STNMT-CCBVMT ngày 14/6/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường Bình Định về việc thông tin tình hình triển khai thực hiện tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu năm 2024 (kèm theo phụ lục) và theo đề xuất của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tại Báo cáo số 248/BC-TNMT ngày 17/6/2024, Chủ tịch UBND huyện có ý kiến như sau:

1. Yêu cầu Chủ tịch UBND các xã: Phước Lộc, Phước Hiệp, Phước Thuận khẩn trương báo cáo tổng hợp thông tin tình hình thực hiện tiêu chí môi trường tại các xã đăng ký nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu năm 2024 của địa phương cho UBND huyện (thông qua Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện trước ngày **20/6/2024**); (có phụ lục kèm theo).

2. Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện theo dõi, đôn đốc và tổng hợp báo cáo UBND huyện xem xét chỉ đạo.

Yêu cầu Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện và Chủ tịch UBND các xã: Phước Lộc, Phước Hiệp, Phước Thuận khẩn trương thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, PCT UBND huyện; (Đ/c Xuân)
- Phòng TN&MT huyện;
- Phòng TC-KH huyện;
- Ban QLNS&VSMT huyện;
- LĐVP;
- Lưu: VT, K<sub>1</sub>.

**CHỦ TỊCH**

**Huyình Nam**

**Phụ lục**  
**CUNG CẤP THÔNG TIN ĐỐI VỚI XÃ NÔNG THÔN MỚI, NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO, NÂNG THÔN MỚI KIỀU MẪU**  
*(Kèm theo Văn bản số /UBND-TNMT ngày tháng năm 2024 của UBND huyện)*

Tiêu chí	Thông tin cần cung cấp
<p>Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tần suất thu gom CTRSH tại các hộ dân (bao gồm tuyến chính và tuyến nhánh), tại các điểm tập kết công cộng.</li> <li>- Tên tổ chức/cá nhân thu tiền rác tại địa phương: có biên lai và kê khai nộp thuế theo quy định không?</li> <li>- Quyết định đặt hàng/giao nhiệm vụ thu gom rác cho đơn vị sự nghiệp công ích của huyện/đơn vị tư nhân thực hiện nhiệm vụ thu gom rác trên địa bàn xã hoặc Hợp đồng thu gom rác của xã với đơn vị thu gom.</li> <li>- Số lượng hộ nộp tiền rác năm 2023 và đến thời điểm hiện nay.</li> <li>- Kế hoạch đóng bãi rác tạm (nếu có)</li> </ul>
<p>Tỷ lệ bao gói thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) sau sử dụng và chất thải nguy hại tại hộ gia đình được thu gom, xử lý đáp ứng yêu cầu về BVMT</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chứng từ chuyên giao bao gói thuốc BVTV sau sử dụng và chất thải nguy hại phát sinh tại hộ gia đình đợt gần nhất.</li> <li>- Quyết định phân bổ kinh phí chi cho Tổ chức/cá nhân thu gom bao gói thuốc BVTV sau sử dụng từ các bể bi và chất thải nguy hại tại hộ dân/điểm lưu giữ tạm thời về nhà lưu chứa tập trung của xã.</li> <li>- Thông tin về tên và số điện thoại của cá nhân đi thu gom chất thải nguy hại về nhà lưu chứa tập trung của xã.</li> </ul>
<p>Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có tổ chức thu gom riêng chất thải rắn sau phân loại không, hay chỉ thu gom chung các loại chất thải rắn; nếu có thì nêu rõ vị trí triển khai mô hình.</li> <li>- Tên tổ chức/cá nhân thu gom, vận chuyển các loại chất thải sau phân loại.</li> </ul>
<p>Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các mô hình giảm thiểu sử dụng túi nilon, nhựa 1 lần tại trường học, cơ sở, chợ không? Nếu có đề nghị nêu rõ vị trí, địa điểm cụ thể.</li> <li>- Về thu gom chất thải nhựa: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tổ chức/cá nhân chịu trách nhiệm thu gom chất thải nhựa.</li> <li>+ Tổ chức/cá nhân chịu trách nhiệm mua chất thải nhựa.</li> </ul> </li> </ul>



